



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

15/9/2025 – 19/9/2025

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 15/9/2025 – 19/9/2025

Từ ngày 15/9/2025 – 19/9/2025, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều giảm so với tuần trước. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 02/2026 là 2.076 USD/tấn, giảm 3,2%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 10/2025 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.703 USD/tấn, giảm 1,6% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.760 USD/tấn (-1,3%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 1.940 USD/tấn, tăng 1,6% so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần, giá cao su trên thị trường thế giới quay đầu giảm sau phục hồi phục hồi đầu tuần nhờ nhu cầu nhập khẩu từ Trung Quốc. Tuy nhiên, đà tăng không kéo dài khi từ giữa tuần, lực mua từ các hãng sản xuất lốp xe vẫn yếu do tồn kho cao, khiến nhiều doanh nghiệp hạn chế đơn hàng mới. Biến động tỷ giá cũng tạo áp lực, đặc biệt đồng baht Thái Lan lên mức cao nhất 4 năm và đồng Yên tăng giá, làm giảm sức hấp dẫn của tài sản định giá bằng hai đồng tiền này. Thêm vào đó, thị trường ô tô khó khăn: Thái Lan chịu thuế 19% khi xuất sang Hoa Kỳ, trong khi Nhật Bản ghi nhận nhiều tháng xuất khẩu suy giảm, Nissan cắt giảm công suất. Tại Malaysia, dù chịu tác động chung từ xu hướng khu vực, nhưng đã giảm được phần nào kìm hãm nhờ đồng Ringgit yếu so với USD và kỳ vọng vào các gói kích thích kinh tế từ Trung Quốc. Nhìn chung, các yếu tố hỗ trợ ngắn hạn không đủ mạnh để bù đắp cho những lo ngại về nhu cầu, tỷ giá và triển vọng ngành ô tô đang chững lại.

Giá dầu tuần qua tăng giảm biến động, chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố như: Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (Fed) hạ lãi suất; tồn kho dầu thô của Hoa Kỳ giảm, tồn kho sản phẩm chưng cất tăng; xung đột quân sự giữa Nga với Ukraine vẫn tiếp diễn với việc Ukraine gia tăng tấn công vào nhà máy lọc dầu và cảng dầu của Nga. Khép lại phiên giao dịch cuối tuần, giá dầu Brent giảm 1,1%, xuống 66,68 USD/thùng, trong khi giá dầu WTI kết thúc phiên ở mức 62,68 USD/thùng, tương đương giảm 1,4%.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

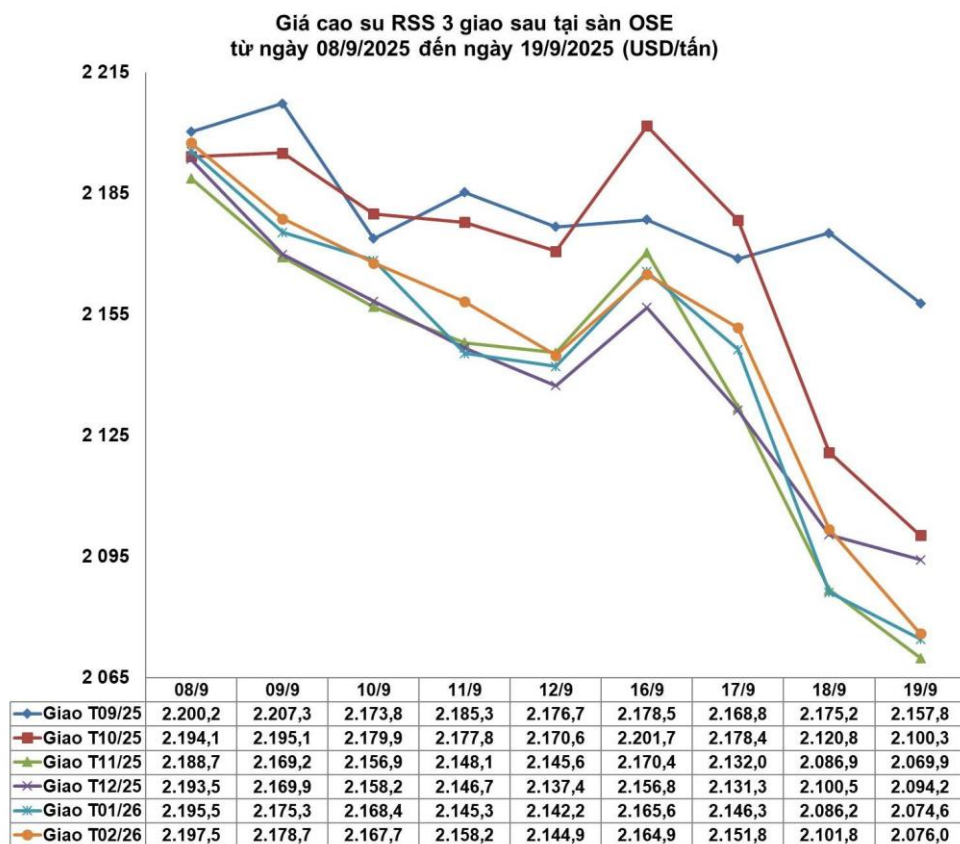
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 15/9 – 19/9/2025, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 154.920 tấn, tăng 3.180 tấn (+2,1%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 196.824 tấn, tăng 4.876 tấn (+2,5%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 08/9 – 12/9/2025	Tuần từ ngày 15/9 – 19/9/2025	Thay đổi	Tuần từ ngày 08/9 – 12/9/2025	Tuần từ ngày 15/9 – 19/9/2025	Thay đổi
151.740	154.920	+3.180	191.948	196.824	+4.876

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

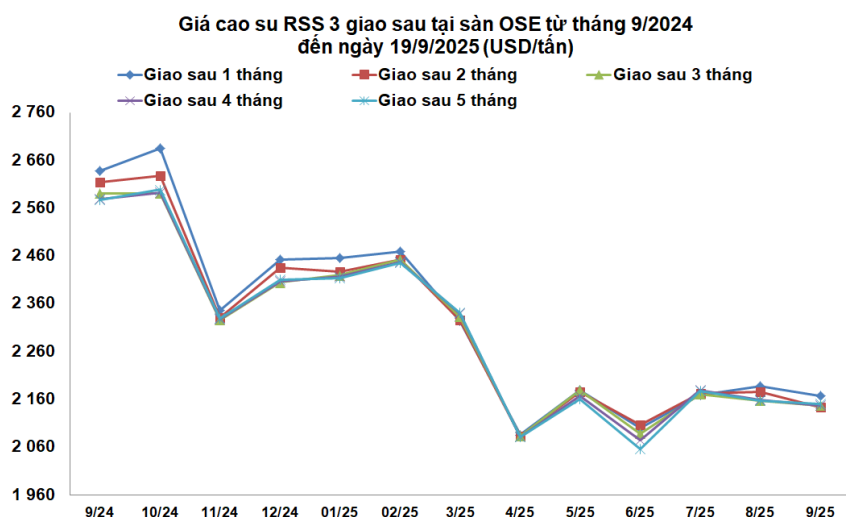
Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 15/9/2025 – 19/9/2025

Từ ngày 16/9/2025 – 19/9/2025, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố giảm. Giá RSS3 giao tháng 02/2026 đạt 2.076 USD/tấn, giảm 89 USD/tấn (-4,1%) so với ngày đầu tuần và giảm 69 USD/tấn (-3,2%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

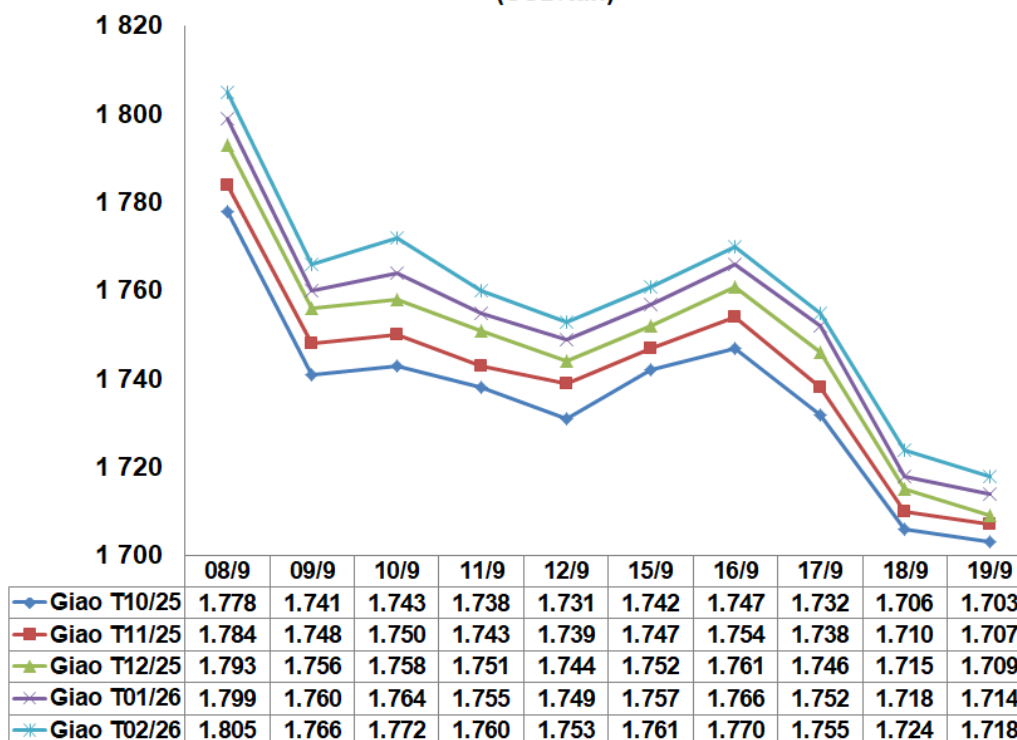
Trong tháng 9/2025, từ ngày 01 – 19/9, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.151 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 7 USD/tấn (-0,3%) so với mức giá trung bình tháng 8/2025 và giảm 427 USD/tấn (-16,6%) so với tháng 9/2024.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) giảm. Giá TSR 20 giao tháng 10/2025 đạt 1.703 USD/tấn, giảm 39 USD/tấn (-2,2%) so với ngày đầu tuần và giảm 28 USD/tấn (-1,6%) so với ngày cuối tuần trước.

**Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 08/9/2025 đến 19/9/2025
(USD/tấn)**

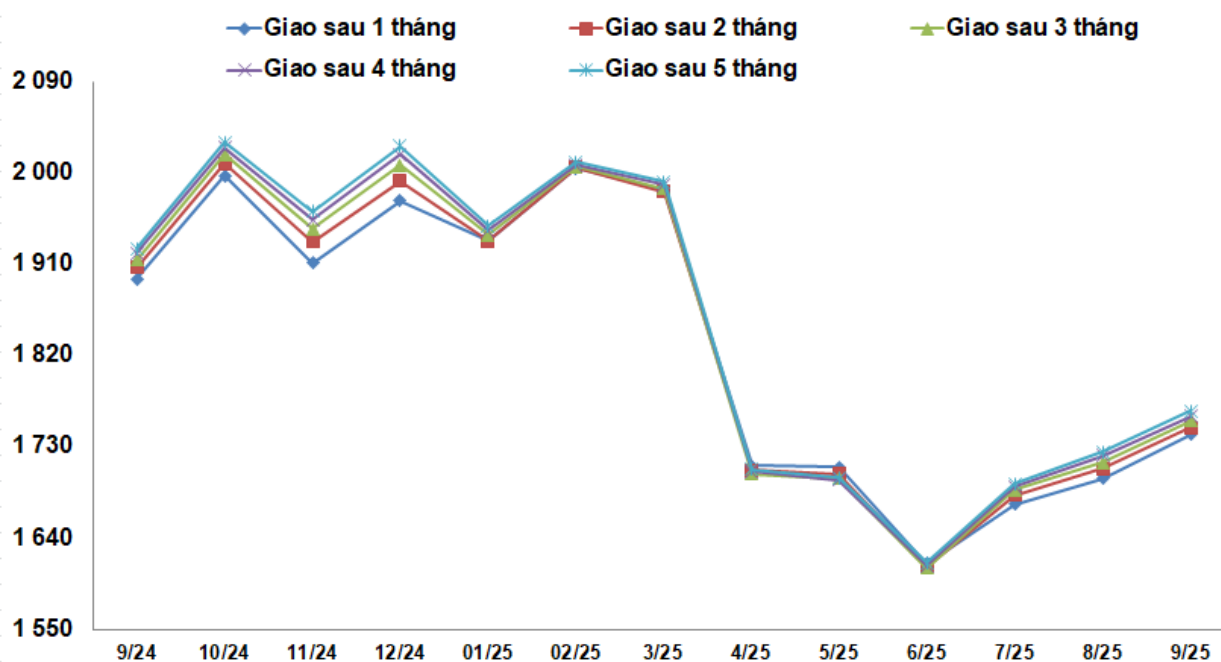


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 9/2025, từ ngày 01 – 19/9, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.742 USD/tấn, tăng 44 USD/tấn (+2,6%) so với trung bình tháng 8/2025 và giảm 153 USD/tấn (-8,1%) so với tháng 9/2024.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 9/2024 đến 19/9/2025 (USD/tấn)

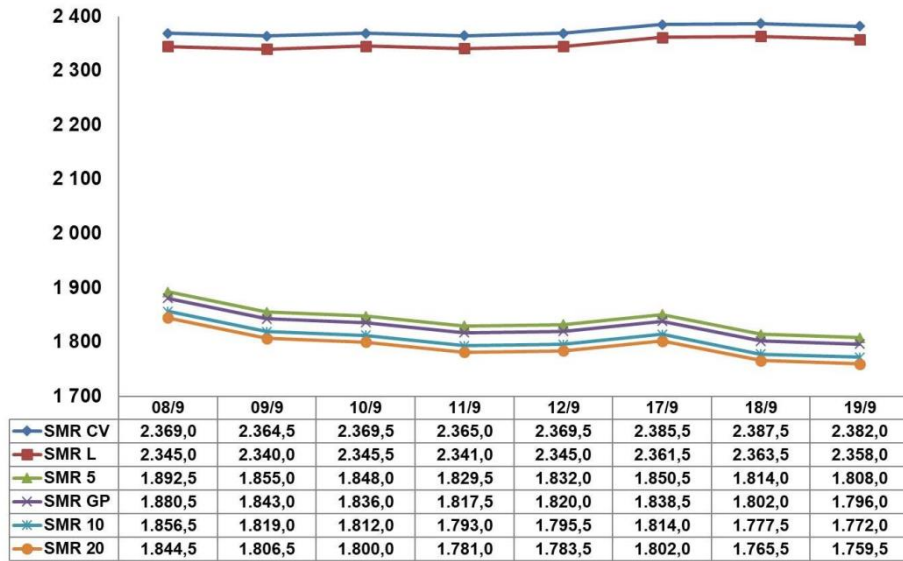


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 17/9/2025 – 19/9/2025, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Giá SMR 20 đạt 1.760 USD/tấn, giảm 43 USD/tấn (-2,4%) so với ngày đầu tuần và giảm 24 USD/tấn (-1,3%) so với ngày cuối tuần trước.

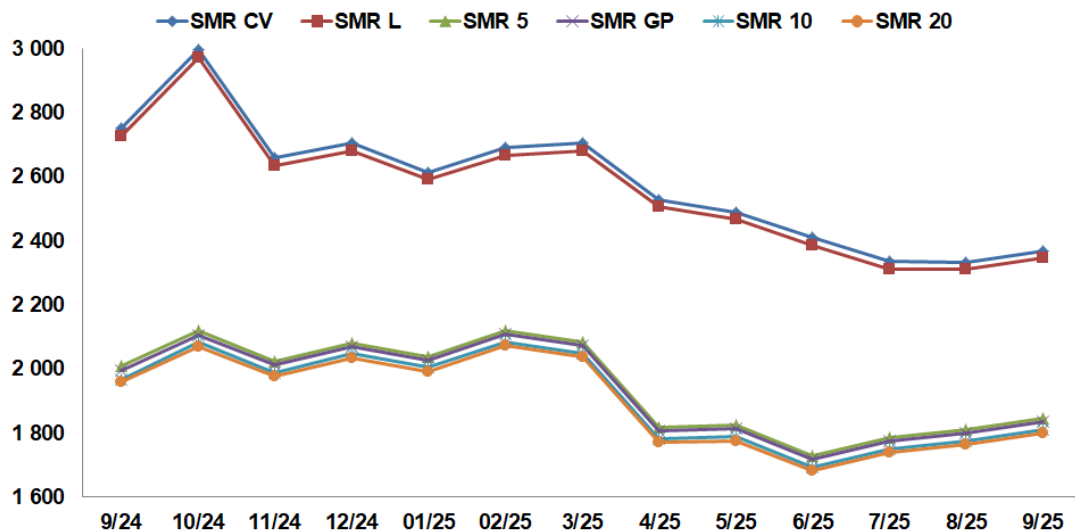
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố
từ 08/9/2025 đến ngày 19/9/2025 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 9/2025, từ ngày 02 – 19/9, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.799 USD/tấn, tăng 36 USD/tấn (+2%) so với trung bình tháng 8/2025 và giảm 162 USD/tấn (-8,2%) so với tháng 9/2024.

**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 9/2024
đến ngày 19/9/2025(USD/tấn)**

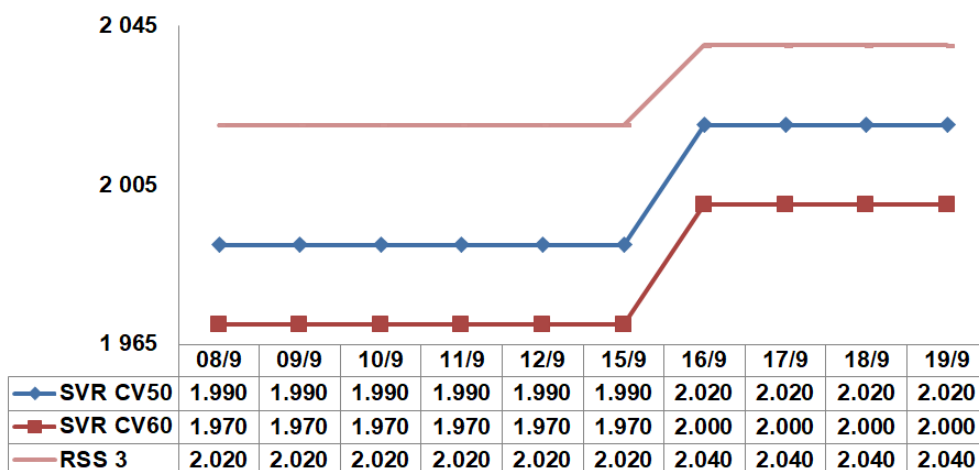


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

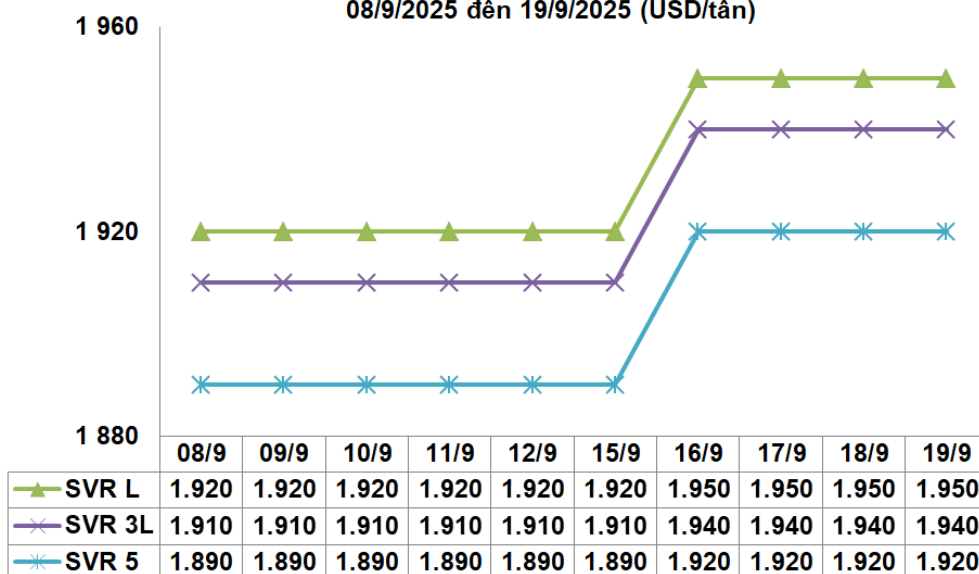
Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 15/9/2025 – 19/9/2025

Kết thúc tuần từ 15/9/2025 – 19/9/2025, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 1.940 USD/tấn, tăng 30 USD/tấn (+1,6%) so với ngày cuối tuần trước.

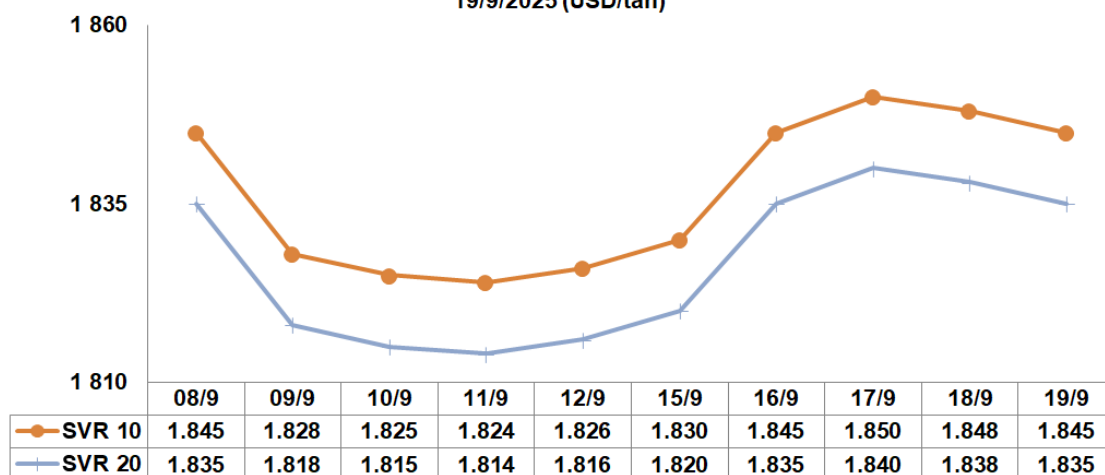
Giá cao su Việt Nam SVR CV50, SVR CV60, RSS 3 xuất khẩu chào bán từ 08/9/2025 đến 19/9/2025 (USD/tấn)



Giá cao su Việt Nam SVR L, SVR 3L, SVR 5 xuất khẩu chào bán từ 08/9/2025 đến 19/9/2025 (USD/tấn)

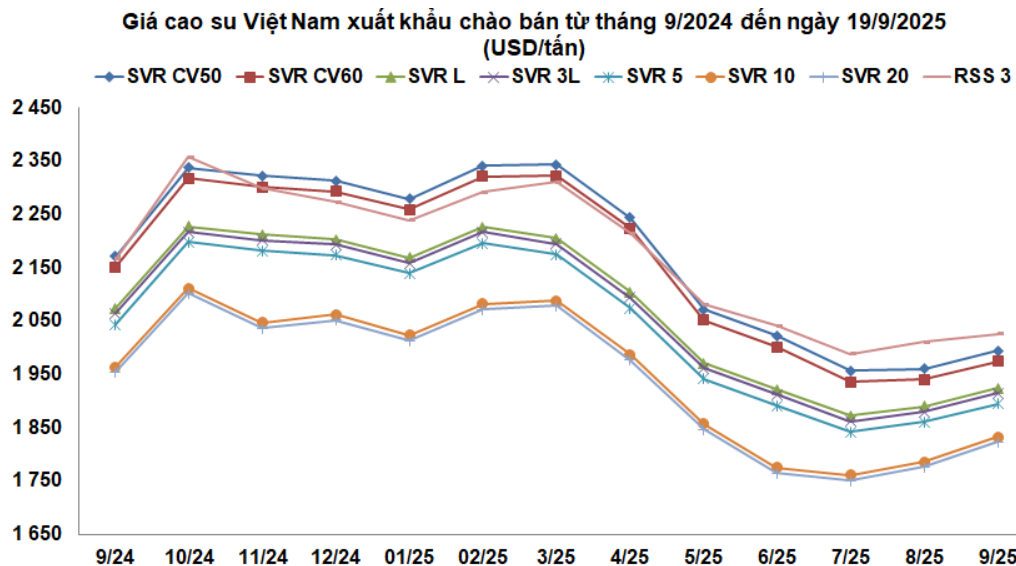


Giá cao su Việt Nam SVR 10, SVR 20 xuất khẩu chào bán từ 08/9/2025 đến 19/9/2025 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 9/2025, từ ngày 03 – 19/9, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.915 USD/tấn, tăng 35 USD/tấn (+1,8%) so với mức trung bình trong tháng 8/2025 và giảm 149 USD/tấn (-7,2%) so với tháng 9/2024.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Diệu Bùi, Hương Giang)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TỨC VỀ THUẾ QUAN HOA KỲ

Đồng Rupee của Ấn Độ mất giá do căng thẳng thuế quan Hoa Kỳ

Rupee của Ấn Độ đã trở thành 1 trong những đồng tiền mất giá nhất tại châu Á trong năm nay, do Hoa Kỳ liên tục đưa ra chính sách khó đoán về thuế quan với quốc gia Nam Á.

Đồng Rupee có thể tiếp tục diễn biến tiêu cực nếu căng thẳng thương mại giữa Ấn Độ và thị trường xuất khẩu lớn nhất không được giải quyết trong thời gian tới. Từ khi bị Hoa Kỳ áp thuế 50%, cao nhất tại châu Á, thị trường tài chính Ấn Độ chứng kiến nhà đầu tư hoang mang và một số đã rút khỏi, khiến triển vọng tăng trưởng bị đe dọa. Ngày 11/9, đồng Rupee xuống mức thấp kỷ lục 88,491 đối 1 USD. Tuần trước, ông Trump hồi thúc châu Âu tăng cường trừng phạt Ấn Độ và Trung Quốc, vì 2 nước này mua dầu của Nga, trực tiếp cung cấp nguồn lực cho cỗ máy chiến tranh của Moscow. Đây cũng là sức ép từ Hoa Kỳ nhằm buộc xứ bạch dương ngồi vào bàn đàm phán một cách thiện chí hơn. Tuy nhiên, cả Ấn Độ và Trung Quốc đều khẳng định, sẽ không thay đổi chính sách thương mại với Nga. Tổng thống Trump và Thủ tướng Narendra Modi đều đăng bài cập nhật đàm phán thương mại giữa 2 nước. Ông Modi nói Ấn Độ và Hoa Kỳ là bạn bè thân thiết và đối tác tự nhiên.



Đồng Rupee của Ấn Độ đang biến động trong thời gian qua.
Ảnh: CompareRemit

Theo một số nhà kinh tế, dù Ngân hàng Trung ương Ấn Độ (RBI) sẽ can thiệp, nhưng trong trường hợp xấu nhất là thuế 50% của Hoa Kỳ kéo dài, đồng Rupee có thể giảm xuống 89 đối 1 USD vào tháng 12, rồi giảm tiếp 90 đối 1 USD vào đầu năm sau. Tuy nhiên, theo quỹ đạo thuế quan dưới thời Tổng thống Trump, vấn đề có thể được giải quyết trước cuối năm nay. Đồng Rupee sẽ ổn định ở mức 88 đối 1 USD, thậm chí tăng nhẹ. Chuyên gia kinh tế Sakshi Gupta từ

ngân hàng HDFC chia sẻ: “Dù có thông tin tích cực về đàm phán thương mại Hoa Kỳ – Ấn Độ, tôi không nghĩ Rupee sẽ tăng vượt mức 87 đối 1 USD. Mục tiêu của RBI là hạn chế biến động. Tôi dự đoán thời gian tới, Rupee sẽ nằm trong khoảng 87 – 89 đối 1 USD”. Nổi tiếng với việc thường xuyên can thiệp thị trường hối đoái, RBI đã chấp nhận để Rupee vượt qua “rào cản bất thành văn” khi tụt xuống 88 đối 1 USD vào ngày 29/8. Chuyên gia kinh tế Dhiraj Nim từ ngân hàng ANZ nói: “Tôi nghĩ để Rupee vượt qua ngưỡng 88, cho thấy RBI thừa nhận có rủi ro trong xuất khẩu và các nhà xuất khẩu cần hỗ trợ. RBI có lẽ sẽ giữ mức 88,5 như hiện tại”. Một số nhà xuất khẩu Ấn Độ đang vận động RBI cho phép họ chuyển đổi lợi nhuận ở nước ngoài, với tỷ giá 103 Rupee đối 1 USD. Lý do là thuế quan đang tác động tới nhiều lĩnh vực khác nhau, như giá lao động, dệt may, giày da và hải sản. Nhiều nhà kinh tế dự đoán đồng Rupee sẽ tiếp tục mất giá trong thời gian tới, kể cả khi vấn đề thuế quan được giải quyết. Tuy nhiên, xu hướng giảm này sẽ chậm hơn hiện tại.

Chuyên gia Gupta từ ngân hàng HDFC nói tiếp: “Sự mất giá có trật tự của đồng Rupee mang lại lợi ích cho Ấn Độ. Tôi không nói về mất giá sâu, đây là viễn cảnh không ai muốn. Tôi muốn nói về viễn cảnh mất giá có kiểm soát, được RBI tạo điều kiện”. Chuyên gia Nim của ANZ cũng đồng ý về lợi ích khi đồng rupee mất giá 1 cách khiêm tốn có cân nhắc. Ông nói: “Tỷ giá hối đoái đôi khi được xem xét theo cảm tính. Công nhân dệt may, những người yếu thế trong xã hội sẽ bị ảnh hưởng nặng nề hơn nếu đồng Rupee không mất giá 1 chút”. Theo chuyên gia kinh tế Rajni Thakur từ L&T Finance, lạm phát ít hơn 4% trong 7 tháng qua, nằm trong phạm vi của RBI. Ngoài ra, RBI đang dự trữ tới 690 tỷ USD. Tất cả giúp RBI có nhiều không gian kiểm soát tỷ giá đồng Rupee. Sự mất giá của đồng Rupee từ đầu năm tới nay, trái ngược với đồng Real của Brazil, đồng Franc của Thụy Sĩ và đồng Rand của Nam Phi. Tất cả đều hưởng lợi nhờ lạm phát chậm và đồng USD sụt giá. Một số nhà kinh tế cho rằng, đồng USD sẽ yếu trong ngắn hạn. Nếu Fed giảm lãi suất, tiền của các nước mới nổi như Rupee sẽ được hỗ trợ. Chuyên gia Thakur từ L&T nói tiếp: “Tiền tệ là yếu tố tác động đến tăng trưởng và lạm phát, nhưng ở mức độ khác nhau tại các nền kinh tế khác nhau. Dù vẫn còn hy vọng về khả năng thuế quan Hoa Kỳ đảo ngược, nhưng hiện tại thương mại vẫn bất ổn không có lợi”.

Cố vấn kinh tế Anantha Nageswaran của Chính phủ Ấn Độ cho rằng, thuế quan Hoa Kỳ không chỉ khiến đồng Rupee mất giá, còn làm giảm tăng trưởng GDP của quốc gia Nam Á. Mức giảm từ 0,5% đến 0,6%. Quý II năm 2025, GDP Ấn Độ tăng ấn tượng 7,8%. Ngày 16/9, Fitch điều chỉnh tăng dự báo tăng trưởng của Ấn Độ trong năm tài chính hiện tại lên 6,9% từ mức 6,5% trước đó. Trong năm tài chính kết thúc vào tháng 3/2025, kinh tế Ấn Độ tăng 6,5%, ít hơn mức 9,2% của năm trước. RBI đã giảm 1% lãi suất trong nửa đầu năm nay, để thúc đẩy tăng trưởng và dự kiến tăng trưởng có thể đạt 6,5% trong năm tài chính hiện tại. Cuộc họp chính sách tiếp theo của RBI sẽ diễn ra từ ngày 29/9 đến 01/10/2025. Fitch cho biết thêm trong thông báo: “Nhu cầu trong nước là động lực chính của tăng trưởng ở Ấn Độ. Thu nhập thực tế lên cao sẽ hỗ trợ chi tiêu của người dân. Điều kiện tài chính nới lỏng hơn sẽ thúc đẩy đầu tư”. Đầu tháng 9, Ấn Độ cải cách hệ thống thuế tiêu dùng, từ 4 bậc xuống 2 bậc, nhằm giảm giá sản phẩm, tăng minh bạch và thúc đẩy tiêu dùng tư nhân.

NVP, nguồn: <https://forbes.vn/dong-rupee-cua-an-do-mat-gia-do-cang-thang-thue-quan-hoa-ky>, ngày 17/9/2025 (TN trích dẫn)

Thuế quan Hoa Kỳ tăng 20%, TP.HCM sau sáp nhập vẫn thu hút dòng vốn FDI

TP.HCM sau sáp nhập nhờ 3 trụ cột (quy mô, công nghệ và thể chế) vẫn tiếp tục giữ vững sức hút đối với dòng vốn FDI từ Hoa Kỳ, châu Âu và các đối tác chiến lược.

3 trụ cột giúp TP.HCM tiếp tục hút vốn FDI

Ngày 18/9, tại buổi họp báo về tình hình kinh tế – xã hội TP.HCM, ông Trần Việt Hà – Phó Trưởng Ban quản lý các khu chế xuất – công nghiệp TP.HCM (Hepza) cho biết: “Sau sáp nhập, TP.HCM hình thành một không gian công nghiệp – đô thị – cảng biển tích hợp. Không gian này có quy mô lớn, hạ tầng đồng bộ và chuỗi cung ứng hoàn chỉnh. Đây là lợi thế chiến lược mà ít địa phương trong khu vực có được. Trước hết, quy mô và hệ sinh thái công nghiệp – logistics vượt trội, tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt. Hệ thống cảng biển nước sâu tại Bà Rịa – Vũng Tàu, kết nối trực tiếp với trung tâm sản xuất công nghiệp của Bình Dương và dịch vụ – tài chính của TP.HCM, đã hình thành một chuỗi cung ứng khép kín, giảm chi phí logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp – nhất là trong bối cảnh gia tăng các rào cản thương mại quốc tế.



Hội báo tại Trung tâm báo chí ngày 18/9/2025.
Ảnh: Hoàng Hưng

Kể đó, TP.HCM định hướng phát triển các khu công nghiệp thế hệ mới – công nghệ cao, sinh thái, thông minh, tuần hoàn gắn với các ngành ưu tiên như điện tử, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, cơ khí chính xác. Đây là những ngành có hàm lượng khoa học – công nghệ cao, ít chịu tác động trực tiếp từ các rào cản thuế quan đồng thời tạo giá trị gia tăng lớn và phù hợp với xu thế phát triển bền vững toàn cầu. Ông Trần Việt Hà nhấn mạnh: “Cải cách thể chế và hành chính công tiếp tục là điểm nhấn. Với cơ chế “một cửa, tại chỗ”, 100% thủ tục hành chính đã số hóa, tỷ lệ giải quyết trước hạn đạt trên 90%. Sau sáp nhập, TP.HCM quản lý tập trung theo chức năng, không phụ thuộc địa giới hành chính, giúp rút ngắn thời gian xử lý, giảm chồng chéo và đảm bảo minh bạch cho nhà đầu tư”. Theo ông Hà, chính nhờ ba trụ cột là quy mô, công nghệ và thể chế, TP.HCM sau sáp nhập tiếp tục giữ vững sức hút đối với dòng vốn FDI từ Hoa Kỳ, châu Âu và các đối tác chiến lược, bất chấp những biến động về thương mại toàn cầu.

Chọn lọc dòng vốn FDI chất lượng, bền vững

Đặc biệt, ông Trần Việt Hà cho biết: “Sau khi Hoa Kỳ công bố mức thuế đối ứng 20% áp dụng với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam, Hepza đã khảo sát các doanh nghiệp; qua đó nhận được phản hồi từ 32 doanh nghiệp đang hoạt động tại các khu chế xuất – khu công nghiệp TP.HCM có xuất hàng sang Hoa Kỳ. Thông tin từ các doanh nghiệp cho rằng mức thuế quan Hoa Kỳ 20% đã thấp hơn với mức thuế 46% trước đó. Nhưng vẫn là chi phí lớn, làm cho lợi nhuận giảm và doanh nghiệp cần có thời gian để tối ưu hóa giá trị gia tăng và tái cấu trúc quy trình sản xuất”. Một số doanh nghiệp ngành hải sản sẽ nghiên cứu thêm một số mặt hàng khác, không cạnh tranh với hàng của Hoa Kỳ để tránh bị đánh thuế bán phá giá. Có 2 doanh nghiệp khảo sát có giảm đơn hàng (khoảng 20%). Có 1 doanh nghiệp tạm dừng các hợp đồng có ảnh hưởng thuế quan Hoa Kỳ (Công ty sản xuất đầu nối ống chống, phục vụ giàn khoan dầu khí). Các doanh nghiệp trên kiến nghị Chính phủ cần tăng cường cung cấp thông tin chính thống về các quy định liên quan đến xác định “hàng trung chuyển” và “xuất xứ thực chất”; triển khai các biện pháp hỗ trợ pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều chỉnh chiến lược sản xuất – kinh doanh trong ngắn hạn và trung hạn.

Trao đổi với báo chí, ông Trần Việt Hà khẳng định: “Sau sáp nhập, TP.HCM xác định thu hút FDI với phương châm chọn lọc – chất lượng – bền vững, bảo đảm chuẩn mực quốc tế và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Đó là tái cấu trúc không gian công nghiệp: TP.HCM từng bước di dời các khu công nghiệp thâm dụng lao động ra vùng ven, dành quỹ đất trung tâm cho công nghệ cao, R&D và dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo. Đến năm 2030, dự kiến có trên 6.800ha đất sạch đủ điều kiện sẵn sàng cho thuê. Trong đó, ưu tiên bố trí cho các khu công nghiệp chuyên ngành như bán dẫn, y dược và năng lượng sạch”. TP.HCM trong thời gian tới chỉ tiếp nhận các dự án có suất đầu tư cao, công nghệ tiên tiến, có năng lực R&D, gắn với đào tạo nhân lực chất lượng cao. Đây là định hướng phù hợp với xu thế của các tập đoàn Hoa Kỳ và châu Âu – vốn đề cao công nghệ, môi trường và quản trị minh bạch. Với các yếu tố trên, TP.HCM không chỉ duy trì vị thế điểm đến FDI hàng đầu của Việt Nam mà còn nâng cấp chất lượng dòng vốn theo hướng công nghệ cao, xanh và bền vững; đáp ứng kỳ vọng của các nhà đầu tư chiến lược toàn cầu. Qua đó, TP.HCM còn khẳng định vị thế, là của ngõ chuỗi cung ứng và trung tâm công nghiệp công nghệ cao của khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

Đồng Anh, nguồn: <https://danviet.vn/thue-quan-hoa-ky-tang-20-tphcm-sau-sap-nhap-van-thu-hut-dong-von-fdi-d1363963.html>, ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)

TIN TỨC CẬP NHẬT VỀ EUDR

Cao su Chư Sê – Kampong Thom: Đơn vị đầu tiên đạt chứng nhận PEFC-EUDR

Cao su CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom vừa trở thành doanh nghiệp đầu tiên đạt chứng nhận PEFC-EUDR, mở ra "tấm hộ chiếu xanh" đưa cao su Việt Nam – Campuchia tiếp cận bền vững thị trường EU.

Ngành cao su Việt Nam vừa đón nhận một dấu mốc quan trọng, Công ty CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom (Công ty Chư Sê – Kampong Thom) – đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG), đã chính thức trở thành doanh nghiệp đầu tiên trên thế giới đạt chứng nhận Hệ thống thẩm định chuyên sâu theo Quy định chống mất rừng của Liên minh châu Âu (PEFC-EUDR-DDS). Buổi lễ trao chứng nhận diễn ra tại thủ đô Phnom Penh (Campuchia) và có sự tham gia của các lãnh đạo cấp cao từ VRG, PEFC, OXFAM và Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Campuchia. Chứng nhận được trao bởi Intertek, tập đoàn toàn cầu hàng đầu về đảm bảo chất lượng.



Lãnh đạo Intertek trao chứng nhận PEFC EUDR DDS cho Công ty Chư Sê – Kampong Thom. Ảnh: C.S

Chứng nhận PEFC-EUDR-DDS là sự xác nhận độc lập rằng doanh nghiệp đã xây dựng và vận hành thành công hệ thống kiểm soát để tuân thủ EUDR. Phát biểu tại buổi lễ, ông Nguyễn Huy, Tổng Giám đốc Ngành đảm bảo kinh doanh và thực phẩm Việt Nam và Campuchia (thuộc Intertek Việt Nam và Campuchia), nhấn mạnh: “Việc trao chứng nhận PEFC-EUDR-DDS cho đơn vị đầu tiên trên thế giới hôm nay không chỉ là sự công nhận cho những nỗ lực vượt bậc của Công ty Chư Sê – Kampong Thom, mà còn là minh chứng cho cam kết của Intertek trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu. Hệ thống được thẩm định nghiêm ngặt của chúng tôi đảm bảo tính minh bạch và độ tin cậy cao nhất, giúp doanh nghiệp tự tin bước vào các thị trường khó tính nhất”.

Để đạt được chứng nhận, Công ty Chư Sê – Kampong Thom đã triển khai hệ thống thẩm định toàn diện trên hơn 16.268 ha cao su tại Kampong Thom, Campuchia. Quá trình này bao gồm thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc đến từng lô đất, thu thập và số hóa dữ liệu GPS toàn bộ vùng trồng, xây dựng quy trình đánh giá, giảm thiểu rủi ro phá rừng và vượt qua cuộc đánh giá độc lập khắt khe của chuyên gia Intertek. Ông Bùi Dương Khánh, đại diện Ban lãnh đạo Công ty Chư Sê – Kampong Thom chia sẻ: “Đây không chỉ là một chứng nhận, mà là lời cam kết mạnh mẽ nhất của chúng tôi đối với các đối tác, khách hàng và cộng đồng về một nền sản xuất hoàn toàn có trách nhiệm, minh bạch và bền vững. Chúng tôi đã sẵn sàng cho những yêu cầu khắt khe nhất của thị trường toàn cầu”. Công ty Chư Sê – Kampong Thom hiện vận hành nhà máy chế biến công suất 32.400 tấn/năm tại tỉnh Kampong Thom, Campuchia. Với định hướng trở thành doanh nghiệp tiên phong về công nghệ số và phát triển bền vững, công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường và đảm bảo phúc lợi xã hội cho người lao động.

Hơn 15 năm hình thành và phát triển, Công ty Chư Sê – Kampong Thom đã chứng minh tầm vóc của một đơn vị tiên phong trong cả sản xuất, công nghệ và phát triển bền vững. 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu đạt 861,34 tỉ đồng (60,92% kế hoạch); lợi nhuận 224,87 tỉ đồng (72,32%); sản lượng khai thác 9.681,52 tấn; thu mua 4.078,67 tấn; tiêu thụ 17.640 tấn; giá bán bình quân 47 triệu đồng/tấn, vượt 15,69% kế hoạch. Về kinh tế, công ty đứng top đầu ngành về tăng trưởng, duy trì giá thành thấp, trả hết nợ vay dài hạn trước 5 năm, tiết kiệm 276,08 tỉ đồng lãi vay, giảm chi phí đầu tư xuống 164 triệu đồng/ha, tiết kiệm 748 tỉ đồng.

Mục tiêu dài hạn là lợi nhuận/doanh thu 26% đến 2025 và 31,02% từ 2026; lợi nhuận/vốn góp 9% và 17,32%. Công ty dự kiến mở thêm ngành chế biến gỗ công suất 150.000 m³/năm, triển khai mô hình kinh tế tuần hoàn nông lâm kết hợp. Hơn 15 năm qua, từ những ngày đầu gian khó đến vị thế hàng đầu, Công ty Chư Sê – Kampong Thom đã khẳng định bản lĩnh và tầm vóc của một doanh nghiệp Việt Nam trên đất bạn. Những con số ấn tượng về sản lượng, lợi nhuận, cùng những công trình, mái nhà, con đường và nụ cười của người lao động nơi vùng đất này chính là minh chứng rõ ràng nhất cho sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường – một hình mẫu về phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Thúy Liễu, nguồn: <https://thanhnien.vn/cao-su-chu-se-kampong-thom-don-vi-dau-tien-tren-the-gioi-dat-chung-nhan-pefc-eudr-185250915222545671.htm>, ngày 15/9/2025 (HG trích dẫn)

Hoa Kỳ muốn được xếp hạng hàng hóa “rủi ro thấp” trong quy định EUDR

Liên minh châu Âu (EU) và Hoa Kỳ đã thống nhất rằng các mặt hàng như thịt bò, đậu tương và gỗ của Hoa Kỳ nằm trong nhóm “rủi ro thấp” theo EUDR.



Liên minh châu Âu (EU) và Hoa Kỳ đã đạt thỏa thuận khung về thương mại xuyên Đại Tây Dương. Trong đó, hai bên nhất trí các mặt hàng chủ lực của Hoa Kỳ như thịt bò, đậu tương và gỗ không gây nguy cơ mất rừng toàn cầu. Động thái này mở đường cho Washington có thể được trao quy chế “rủi ro thấp” khi EU áp dụng Quy định chống mất rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) vào cuối năm nay. Hiện Hoa Kỳ nằm ở nhóm “rủi ro tiêu chuẩn” theo quy định EUDR, ngang bằng các nước thành viên EU. Tuy nhiên, một danh mục mới, “rủi ro thấp”, đang được xem xét bổ sung khi quy định đi vào hiệu lực. Nếu được công nhận, Hoa Kỳ sẽ được miễn trừ thêm nhiều thủ tục kiểm tra và có lợi thế cạnh tranh trong tiếp cận thị trường EU.

Ủy ban châu Âu cho biết cơ quan đang nghiên cứu để “giải quyết quan ngại của nhà sản xuất và xuất khẩu Hoa Kỳ trước tác động của quy định EUDR”. Hai phần ba bộ trưởng nông nghiệp EU đã ủng hộ việc bổ sung hạng mục mới này. Nghị viện châu Âu cũng đã bỏ phiếu thuận và ban hành tài liệu hướng dẫn về tiêu chí xác định. Theo định nghĩa, hàng hóa được coi là “rủi ro không đáng kể” nếu quá trình thẩm định cho thấy không có dấu hiệu liên quan đến mất rừng. Khi đó, thủ tục kiểm tra sẽ được rút gọn. Tuy nhiên, nếu phát hiện vi phạm, quy trình thẩm định sẽ bị siết chặt trở lại.

Hà An, nguồn: <https://nongnghiepmoitruong.vn/my-muon-duoc-xep-hang-hang-hoa-rui-ro-thap-trong-quy-dinh-eudr-d773716.html>, ngày 18/9/2025 (TN trích dẫn)

TIN TRONG NƯỚC

Tổ chức lại sản xuất ngành hàng cao su ở phía Tây

Cao su là một trong những cây công nghiệp, sản phẩm chủ lực của Lâm Đồng nhưng việc phát triển cây trồng này thời gian qua vẫn còn thiếu sự ổn định.

Thống kê của Sở Nông nghiệp và Môi trường Lâm Đồng, diện tích cao su toàn tỉnh hiện có là 74.400 ha, trong đó 70.300 ha sản lượng thu hoạch đến hết tháng 8 đạt mức trên 63.800 tấn, tương đương với 52% so với kế hoạch năm. Hiện nay, mặc dù giá cả chưa có nhiều đột biến nhưng thị trường xuất khẩu đang dần phục hồi, nhất là thị trường Trung Quốc, giúp giá mủ cao su giữ ở mức khá. Nhờ vậy, người dân các địa phương vẫn kiên trì chăm sóc tốt vườn cây hiện có, đồng thời, đẩy mạnh mở rộng tại những vùng có điều kiện canh tác phù hợp. Đây là tín hiệu tích cực thể hiện sự nhận thức, hành động đúng của người dân nhằm ổn định cơ cấu cây trồng, tránh chạy theo thị trường quá mức.



Lâm Đồng hiện có 74.400 ha cây cao su

Gia đình bà Phạm Thị Hiền, xã Quảng Tín hiện có 1 ha cao su. Theo bà Hiền, tuy giá mủ cao su những năm gần đây không như kỳ vọng của gia đình nhưng bà vẫn kiên trì chăm sóc vườn cây. Bởi bà cho rằng, đây là cây trồng cho thu hoạch trong thời gian dài từ 15 – 20 năm. Bà Hiền cho biết, thực tế việc chăm sóc cây cao su không quá khó, không cần nhiều sức khỏe. Để vượt qua thời gian giá cao su giảm sút, gia đình đã giảm đầu tư phân bón, thay đổi chế độ cạo từ D2, tức 2 ngày cạo mủ 1 lần sang D3, D4, tức cách 3 – 4 ngày cạo mủ 1 lần, để giảm chi phí nhân công. Điều đáng mừng là từ đầu năm 2025 đến nay, giá mủ cao su đã có chiều hướng tăng.

Theo lãnh đạo UBND xã Đắk Sin, cây cao su phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương đã được bà con trồng, gắn bó từ hàng chục năm qua. Trước những biến động của thị trường, chính quyền xã vận động người dân giữ vững diện tích cao su ở những vùng phù hợp để cân đối cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất ổn định. Nhiều hộ dân đã giữ diện tích cao su. Theo nhận định ngành chức năng, sự phát triển ngành hàng cao su Lâm Đồng vẫn chưa đạt như kỳ vọng do thiếu sự liên kết bền vững giữa doanh nghiệp và nhà nông, quá phụ thuộc vào một số thị trường. Số doanh nghiệp chế biến sâu còn ít, quy mô, ứng dụng công nghệ của một số cơ sở còn khiêm tốn.

Nhiều ý kiến cho rằng “nút thắt” của vấn đề này là từ khâu tổ chức sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ, thiếu liên kết, chưa đáp ứng yêu cầu nền sản xuất hàng hóa tập trung, chưa hình thành vùng nguyên liệu theo chuỗi giá trị. Ngành hàng cao su vẫn có chi phí sản xuất cao, chất lượng sản phẩm chưa ổn định, chưa đáp ứng đồng bộ với các yêu cầu của thị trường nước nhập khẩu và tiêu dùng nội địa ngày càng cao. Để giải quyết những nút thắt, điểm nghẽn nêu trên, tỉnh đang tập trung triển khai các nhóm giải pháp căn cơ như tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng. Trong đó, ngành chức năng, các địa phương quy hoạch, phát triển vùng nguyên liệu quy mô lớn, sản xuất hàng hóa theo tiêu chuẩn, chất lượng cao. Đồng thời, giảm diện tích cao su ở địa bàn không phù hợp để nâng cao hiệu quả sản xuất. Ngành nông nghiệp tỉnh khuyến cáo, nông dân cần giữ diện tích cao su ở những vùng cây phát triển tốt, cho chất lượng mủ cao. Bà con chỉ nên thanh lý để chuyển đổi cây trồng khác đối với những vườn cao su già cỗi, sâu bệnh. Bà con cũng cần tái canh vườn cao su hết tuổi khai thác. Việc tái canh, bà con cần sử dụng giống cao su ghép cho năng suất cao, kháng bệnh, chịu hạn tốt. Nhà nông cần có sự điều tiết hợp lý trong khâu chăm sóc cao su để giữ chất lượng và sản lượng mủ.

Hồng Thoan, nguồn: <https://baolamdong.vn/to-chuc-lai-san-xuat-nganh-hang-cao-su-o-phia-tay-391159.html>, ngày 15/9/2025 (HG trích dẫn)

Nông nghiệp hữu cơ trên vùng đất núi lửa: Độc đáo vườn ca cao sinh thái

Tận dụng tối đa diện tích, vườn ca cao dưới tán cao su này không chỉ rất đẹp mà còn rất thành công, rất độc đáo.

Từ cách làm “chẳng giống ai”

Vườn ca cao xen cao su của chị Vũ Thị Ánh Mai ở xã Năm N’Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cũ (nay là xã Trường Xuân, tỉnh Lâm Đồng) đã 17 tuổi, còn ca cao vừa tròn 10 tuổi. Điều đặc biệt của mô hình chính là cách trồng xen canh cây ca cao và cao su. Trong khi hiện nay phần lớn cây cao được trồng xen cây điều thì chị Mai lại làm khác người, trồng xen dưới tán cao su. Không chỉ thế, vườn ca cao của chị Mai được đánh giá là một trong những mô hình nông nghiệp đẹp nhất tỉnh Đắk Nông (cũ). Khu vườn hiện là điểm du lịch sinh thái được nhiều người biết đến.

Chị Mai cho biết, tổng diện tích vườn cao su gần 20 ha nhưng diện tích “ảo” của mô hình là 30 ha. Chị giải thích: “Diện tích thực tế vườn là 19,8 ha, tôi đã trồng cây chính là cao su, một ít diện tích trồng chanh dây, tiêu và cây ăn trái. Nhưng trên vườn cao su tôi trồng xen 2.700 cây ca cao, tính diện tích ca cao là 10 ha. Nếu chỉ trồng cao su thôi thì vẫn chỉ là 20 ha, còn tôi thêm 10 ha ca cao nữa, chẳng phải 30 ha là gì”. Theo chị Mai, chị làm vườn ca cao xen cao su không phải ngẫu nhiên, mà có cơ sở khoa học. Trong lần lên thăm nhà người quen ở Đắk Lắk, chị tình cờ thấy mô hình này nên tìm hiểu mới biết cây ca cao vốn là cây mọc hoang trong rừng nhiệt đới Amazon (Nam Mỹ), đến thế kỷ 16 mới được thuần hoá.



Những cây ca cao phát triển cực tốt. Ảnh: Hồng Thủy

Đặc điểm của cây ca cao là ưa bóng râm, không chịu ánh nắng trực tiếp, không tốn nước như cà phê, không dễ chết do bệnh như tiêu nên rất thích hợp trồng xen với các cây công nghiệp, cây ăn trái có tán rộng, một trong số đó là cây cao su. Chính vì thế, cây ca cao đã được người Pháp trồng xen cao su từ cách đây cả trăm năm rồi và rất hiệu quả. Chị Mai chia sẻ rằng khi mới trồng ca cao vào vườn cao su, có một cán bộ Sở rất ủng hộ, khuyến khích, nhưng có một vị cán bộ khác cho rằng không nên trồng ca cao chung với cao su hoặc một số cây khác như tiêu, bơ, sầu riêng, nhãn... vì đây là những cây ký chủ của nấm *Phytophthora*. Thực tế chi phí trồng ca cao khi đó không đáng kể. 1 cây giống 6 ngàn đồng, thêm 6 ngàn tiền công đào hố trồng. 3 năm đầu chi phí chăm sóc, phân bón cũng không đáng kể. Điều quan trọng là khi đó tôi đã có vườn cao su trồng đúng quy cách, đã cho mủ. Trồng thêm ca cao cũng không tốn đất.

Lợi ích kép

Chị Mai cho biết, cây ca cao và cao su sống cộng sinh với nhau. Cao su trồng trước, mật độ cây bình thường như không trồng xen. Vì thế sản lượng mủ không giảm trên cùng diện tích. Khi cây lớn, có bóng râm mới trồng xen ca cao. Cây ca cao vốn phát triển lá rất nhanh, lá được cắt tỉa thường xuyên, sau đó rải dưới đất, tạo thành một lớp thực bì để giữ nước và hạn chế rửa trôi dinh dưỡng. Khi lớp lá này hoai mục lại trở thành phân hữu cơ cho cả 2 cây. Cứ thế, mỗi năm lớp mùn lá này lại dày lên, vì thế giảm đáng kể chi phí đầu tư cho phân bón, tưới nước. Ngay từ đầu, vườn ca cao của chị Mai đã định hướng canh tác hữu cơ để phát triển du lịch sinh thái. Trước khi trồng, chị đã tìm hiểu kỹ và chọn nơi cung cấp giống uy tín, giống đã xử lý kháng nấm *Phytophthora palmivora* – bệnh nghiêm trọng gây thối quả ca cao, cũng là loại nấm phổ biến trên cây cao su. Chị đã nghiên cứu và nắm rõ các đặc tính sinh trưởng của cây ca cao nên biết được việc tạo lớp lá hoai mục dưới nền cũng có nhược điểm không nhỏ, đó là tạo môi trường thuận lợi cho nấm *Phytophthora palmivora* phát triển. Tuy nhiên nhờ tăng cường dinh dưỡng hữu cơ cho cây nên cây khoẻ mạnh, tăng sức đề kháng, môi trường cho các loài thiên địch phát triển. Trong vườn kiến và ong rất nhiều, đó là những “vệ sĩ” không mệt mỏi cả 4 mùa trong năm để diệt sâu bướm hại cây.

Chị Mai cho biết phải duy trì môi trường thuận lợi để các loại vi sinh vật có ích như nấm *Trichoderma*, vi khuẩn *Pseudomonas*... phát triển. Bên cạnh đó, sử dụng chế phẩm sinh học nấm đối kháng *Trichoderma* để hạn chế nấm gây hại trong đất. Những trái bị thối phải tiêu hủy bằng cách chôn dưới đất để tránh lây lan. Theo chị Mai, ca cao là cây thân gỗ, sức sống mạnh mẽ, không nhiều bệnh khó trị như chết nhanh chết chậm trên tiêu, rệp sáp trên cây điều, vì thế việc chăm sóc ca cao cũng không khó. Chỉ cần nắm rõ đặc tính sinh trưởng các loại cây và chuyên môn về quy trình chăm sóc, phòng bệnh là có thể làm thành công. Để hạn chế bệnh gây hại cây, ngoài các giải pháp trên còn phải chú ý thường xuyên tỉa cành hợp lý cho vườn thông thoáng, cải thiện sự lưu thông không khí vì ca cao thích bóng râm nhưng không phải không cần ánh sáng, cần độ ẩm nhưng chỉ vừa đủ để hạn chế sự phát triển của nấm bệnh.

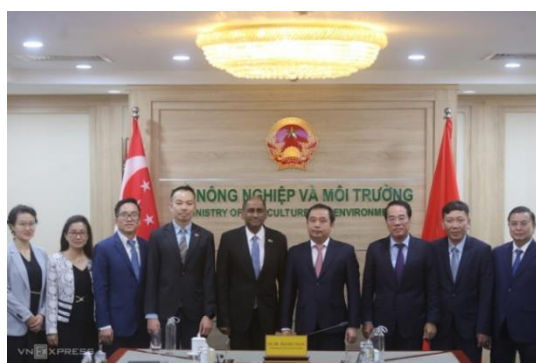
Ngoài ra, khi trái chín phải thu hoạch ngay, tránh để trái chín đến mức hư, rụng, gây ô nhiễm đất, tạo môi trường cho nấm sinh sôi.

Hồng Thủy, nguồn: <https://nongsanviet.nongnghiepmoitruong.vn/nong-nghiep-huu-co-tren-vung-dat-nui-lua-doc-dao-vuon-ca-cao-sinh-thai-d770479.html>, ngày 16/9/2025 (HG trích dẫn)

Việt Nam sẽ trao đổi tín chỉ các-bon với Singapore

Các doanh nghiệp Việt Nam sẽ có cơ hội trao đổi tín chỉ các-bon với thị trường Singapore sau khi hai nước triển khai thỏa thuận hợp tác.

Ngày 16/9, Bộ Nông nghiệp và Môi trường thay mặt Chính phủ ký thỏa thuận trực tuyến với Singapore, thực hiện theo Điều 6 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Singapore là một trong những quốc gia tiên phong trên thế giới trong phát triển thị trường tín chỉ các-bon. Nước này ban hành Đạo luật định giá các-bon từ năm 2019, phát triển các sàn giao dịch tín chỉ các-bon quốc tế có thương hiệu như CIX, ACX. Họ cũng đang trong quá trình hình thành trung tâm tài chính các-bon của thế giới. Trong khi đó, Việt Nam chuẩn bị thí điểm sàn giao dịch các-bon trong nước đến hết năm 2028, sau đó chính thức từ 2029. Tín chỉ các-bon (carbon credit) là một loại giấy phép hoặc chứng chỉ có thể giao dịch, có giá trị mua bán và cung cấp cho người nắm giữ tín chỉ quyền phát thải một tấn CO₂ hoặc loại khí thải khác nằm trong danh sách khí thải nhà kính.



Việt Nam và Singapore ký thỏa thuận chuyển giao tín chỉ các-bon. Ảnh: Gia Chính

Quyền Bộ trưởng Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng kỳ vọng thỏa thuận sẽ tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam phát triển dự án giảm phát thải khí nhà kính, tạo tín chỉ các-bon phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, được công nhận và chuyển giao cho Singapore. Theo ông Thắng, các cơ quan chuyên môn sẽ tham mưu, hoàn thiện quy định để thỏa thuận này sớm có hiệu lực. Phía Việt Nam và Singapore sẽ trao đổi cấp kỹ thuật để xác định các dự án giảm phát thải khí nhà kính, tạo tín chỉ các-bon phù hợp với ưu tiên của hai quốc gia. Bà Grace Fu, Bộ trưởng Môi trường và Bền vững, kiêm Bộ trưởng phụ trách quan hệ thương mại Bộ Thương mại và Công nghiệp Singapore cho biết Việt Nam là một trong các quốc gia đầu tiên tại Đông Nam Á ký kết thỏa thuận với nước này.

Bộ trưởng Grace Fu nói thỏa thuận này sẽ giúp các nước Đông Nam Á hợp tác để giải quyết biến đổi khí hậu, tăng nỗ lực giảm phát thải và mở ra các con đường tiến tới phát triển bền vững. Theo thống kê từ Ngân hàng Thế giới (WB), tính riêng xác nhận của tổ chức quốc tế Verra và Gold Standard, Việt Nam đã phát hành hơn 22 triệu tín chỉ các-bon từ năm 2003. Hơn một nửa trong số này được phát hành vào năm ngoái. Với cơ chế phát triển sạch (CDM), Việt Nam đã được xác nhận và trao đổi hơn 40 triệu tín chỉ.

Gia Chính, nguồn: <https://vnexpress.net/viet-nam-se-trao-doi-tin-chi-carbon-voi-singapore-4939583.html>, ngày 16/9/2025 (TN trích dẫn)

Gỗ, thép có nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại nhiều nhất

Cục Phòng vệ thương mại công bố danh sách cảnh báo nguy cơ điều tra, áp dụng và lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, trong đó nhóm gỗ và sản phẩm gỗ chiếm nhiều nhất.

Đối với nhóm hàng gỗ và sản phẩm gỗ, Cục Phòng vệ Thương mại chỉ ra 5 loại sản phẩm có nguy cơ lớn, trong đó có 4 sản phẩm xuất sang Hoa Kỳ (gỗ dán từ nguyên liệu gỗ cứng, ghế sofa có khung gỗ, đồ nội thất phòng ngủ, gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục) và 1 sản phẩm xuất sang Canada (ghế bọc đệm). Theo Cục Phòng vệ thương mại, nguyên nhân đưa ra cảnh báo là do những sản phẩm gỗ trên, Hoa Kỳ đã áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm gỗ dán từ nguyên liệu gỗ cứng nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trong khi đó, 6 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm này của Việt Nam sang Hoa Kỳ tăng cao. Riêng xuất khẩu gỗ dán từ nguyên liệu gỗ cứng 6 tháng sang Hoa Kỳ đạt 280 triệu USD, tăng 38,5% so với cùng kỳ năm 2024. Kim ngạch của Việt Nam chiếm 33,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam 6 tháng đầu năm 2025 xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt 1,7 tỷ USD, tăng 18,1% so với cùng kỳ năm 2024. Kim ngạch của Việt Nam chiếm đến 51,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tương tự, kim ngạch đồ nội thất phòng ngủ của Việt Nam chiếm đến 55,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. “Với tốc độ tăng trưởng cao và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nhập khẩu của Hoa Kỳ, tồn tại khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại hoặc lẫn tránh thuế đối với những mặt hàng này từ Việt Nam”, Cục Phòng vệ Thương mại nhận định.



Mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu của Việt Nam có nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại từ thị trường Hoa Kỳ

Lốp xe tải và xe khách của Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ cũng có rủi ro lớn khi trước đó Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm lốp xe tải và xe khách nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan. Và một sản phẩm tương tự của Việt Nam là lốp xe con và xe tải hạng nhẹ cũng đã bị Hoa Kỳ điều tra và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại từ tháng 5 năm 2021. Với tỷ trọng kim ngạch ở mức đáng kể và đang có xu hướng tăng lên, các doanh nghiệp xuất khẩu cần theo dõi khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới. Việt Nam là nhà cung cấp xe đạp điện lớn thứ ba sau thị trường Trung Quốc và Đài Loan –Trung Quốc tại thị trường Hoa Kỳ. Kim ngạch của Việt Nam chiếm 14,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Với kim ngạch tăng và có tỷ trọng đáng kể, xe đạp điện của Việt Nam có thể bị điều tra lẫn tránh thuế hoặc gian lận xuất xứ tại thị trường Hoa Kỳ. Đồng thời, các doanh nghiệp xuất khẩu sang Hoa Kỳ cần lưu ý tránh sử dụng các nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm này. Các sản phẩm như lốp xe tải và xe khách, xe nâng tay xuất khẩu, tháp điện gió bằng thép sang EU cũng có khả năng EU khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với các sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

Vũ Khuê, nguồn: <https://vneconomy.vn/go-thep-co-nguy-co-bi-ap-dung-cac-bien-phap-phong-ve-thuong-mai-nhieu-nhat.htm>, ngày 18/9/2025 (TN trích dẫn)

EVFTA: Cơ hội vàng cho hàng Việt vươn xa

Hiệp định EVFTA mở ra cánh cửa rộng hơn cho hàng Việt, ưu đãi xóa bỏ gần 99% dòng thuế; tận dụng cơ hội này đòi hỏi tuân thủ nghiêm ngặt quy định xuất xứ và môi trường.

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (EVFTA) nổi lên như một đòn bẩy chiến lược, mang lại lợi thế cạnh tranh vượt trội cho hàng hóa Việt Nam trên thị trường châu Âu.

Cần tận dụng ưu đãi thuế

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (EVFTA) nổi lên như một đòn bẩy chiến lược, mang lại lợi thế cạnh tranh vượt trội cho hàng hóa Việt Nam trên thị trường châu Âu. Với cam kết xóa bỏ gần 99% dòng thuế trong vòng 7 năm, EVFTA không chỉ giảm chi phí xuất khẩu mà còn mở ra cơ hội chiếm lĩnh thị phần từ các đối thủ truyền thống. Đơn cử, thuế suất đối với áo sơ mi xuất khẩu sang Đức giảm từ 12% xuống 0%, giúp tiết kiệm gần 1 triệu USD cho một lô hàng 1 triệu chiếc áo. Theo Bộ Công Thương, kim ngạch thương mại Việt Nam – EU tăng từ 55,4 tỷ USD năm 2020 lên 68,3 tỷ USD năm 2024, với xuất khẩu của Việt Nam đạt 40,1 tỷ USD năm 2024. Đến nửa đầu năm

2025, xuất khẩu sang EU đạt 27,3 tỷ USD, tăng 10% so với cùng kỳ. Những con số này chứng minh EVFTA không chỉ là thỏa thuận trên giấy mà là động lực thực sự thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, giúp Việt Nam duy trì xuất siêu kỷ lục trên 35 tỷ USD với EU.

Vẫn còn những thách thức

Tuy nhiên, lợi thế luôn song hành với thách thức, và EVFTA không phải ngoại lệ. Bà Phương Nguyễn cảnh báo rằng một lỗi nhỏ trong tuân thủ có thể khiến doanh nghiệp mất toàn bộ ưu đãi thuế quan. Các vấn đề phổ biến bao gồm áp sai mã HS dẫn đến thuế không chính xác, không đáp ứng Quy tắc xuất xứ (RoO) như chứng minh 40% hàm lượng giá trị khu vực, hoặc thiếu chứng từ hợp lệ như C/O Mẫu EUR.1. Một làn sóng quy định mới từ EU sắp tác động trực tiếp, đòi hỏi doanh nghiệp phải chủ động thích ứng. Từ năm 2026, Cơ chế Điều chỉnh Carbon Biên giới (CBAM) sẽ áp thuế các-bon đối với sắt thép, xi măng, nhôm và phân bón, yêu cầu báo cáo lượng phát thải CO₂ minh bạch. Quy định Chống phá rừng (EUDR), hiệu lực với SMEs từ giữa năm 2025, đòi hỏi sản phẩm như cà phê, gỗ, cao su phải chứng minh nguồn gốc không gây mất rừng, với hệ thống truy xuất đến tận tọa độ lô rừng.

Các chuẩn ESG về lao động, nhân quyền và minh bạch chuỗi cung ứng đang trở thành “giấy thông hành” để hàng Việt được chấp nhận bởi các tập đoàn bán lẻ lớn. Bà Phan Thụy My – Aimee, Trưởng Văn phòng Đại diện Thương mại bang Rheinland-Pfalz (CHLB Đức) tại Việt Nam, chia sẻ rằng EU liên tục cập nhật quy định, từ quy tắc xuất xứ mới đầu năm 2025 đến hệ thống số hóa ELAN cho nông sản. Doanh nghiệp chậm thích ứng sẽ mất niềm tin đối tác và chậm thông quan, nhưng nếu tận dụng công cụ số, họ có thể rút ngắn thời gian, giảm chi phí và củng cố uy tín.

Sơn Nghĩa, nguồn: <https://vtv.vn/evfta-co-hoi-vang-cho-hang-viet-vuon-xa-100250918170550706.htm>, ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)

Giữ nhịp xuất khẩu để về đích tăng trưởng

Theo Cục Thống kê, 8 tháng qua, xuất khẩu của Việt Nam đạt 305,96 tỷ USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ, thặng dư gần 14 tỷ USD, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng cả năm.



Để giữ vững nhịp độ này và “về đích” mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu trên 12%, cả cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan chức năng đang đồng lòng tận dụng mọi lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xanh hóa và số hóa sản xuất, nhằm tăng sức chống chịu trước những biến động toàn cầu. Để hỗ trợ doanh nghiệp Việt vươn ra biển lớn, các nền tảng thương mại điện tử cũng đang nỗ lực xây dựng kênh phân phối quốc tế chuyên nghiệp. Họ phối hợp với Bộ Công Thương để xây dựng bộ tiêu chí chặt chẽ, giúp các nhà cung ứng nông sản và làng nghề Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu.

Thay vì chỉ tập trung vào các thị trường truyền thống, một giải pháp quan trọng là khai thác các thị trường mới còn nhiều dư địa. Với 17 Hiệp định Thương mại tự do đã ký kết, Việt Nam có một mạng lưới thị trường rộng lớn, giảm sự phụ thuộc vào một thị trường duy nhất như Hoa Kỳ. Đây là lợi thế rất lớn để đa dạng hóa rủi ro và tăng cơ hội xuất khẩu. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ xúc tiến thương mại và đầu tư, Cục Xúc tiến thương mại cho biết: “Chẳng hạn như thị trường Campuchia đang có rất nhiều nhu cầu đối với mặt hàng tiêu dùng thiết yếu mà Việt Nam nhiều thế mạnh, cũng như năng lực để cung cấp thì Cục xúc tiến thương mại sẽ tổ chức Hội chợ thương mại Việt Nam tại Campuchia”.

Với những nỗ lực từ doanh nghiệp và sự đồng hành của cơ quan chức năng, mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu không chỉ là con số. Quan trọng hơn, đó là sự bền bỉ của một nền kinh tế đang dần chuyển mình. Đây chính là động lực để Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị

toàn cầu, tự tin xây dựng vị thế và thương hiệu trên bản đồ thương mại quốc tế, vững vàng trước mọi biến động.

Khánh Huyền, Phạm Anh, nguồn: <https://vtv.vn/giu-nhip-xuat-khau-de-ve-dich-tang-truong-100250919152956004.htm>, ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)

Nghệ An tiếp nhận hơn 356 tỷ đồng từ ERPA, mở rộng sinh kế cho người dân miền núi

Chi trả giảm phát thải khí nhà kính theo Thỏa thuận ERPA đã mang lại nguồn tài chính quan trọng cho Nghệ An, vừa giúp bảo vệ rừng, vừa cải thiện đời sống đồng bào vùng cao.



Giai đoạn 2018 – 2025, sáu tỉnh Bắc Trung Bộ (trước sáp nhập hành chính) chuyển nhượng 10,3 triệu tấn CO₂, thu về 51,5 triệu USD. Chiều ngày 18/9, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính Thỏa thuận chi trả giảm phát thải nhà kính vùng Bắc Trung bộ (ERPA).

Nguồn lực quý giá cho bảo vệ và phát triển rừng

Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ được ký kết giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (WB). Theo đó, giai đoạn 2018 – 2025, 6 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ (trước sáp nhập hành chính) sẽ chuyển nhượng 10,3 triệu tấn CO₂ tương đương, với tổng giá trị 51,5 triệu USD. Trong đó, Nghệ An là địa phương có diện tích tự nhiên lớn nhất, 1.648.649 ha, với gần 1 triệu ha đất có rừng. Địa hình chủ yếu là núi cao, dân cư đa dạng về thành phần dân tộc, đời sống kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn. Trước bối cảnh nguồn vốn ngân sách dành cho bảo vệ rừng hạn hẹp, dòng vốn ERPA và dịch vụ môi trường rừng đã trở thành “phao cứu sinh”, giúp tỉnh duy trì ổn định công tác bảo vệ và phát triển rừng, đồng thời giảm đáng kể gánh nặng cho ngân sách.

Tính đến tháng 9/2025, Nghệ An đã tiếp nhận hơn 356 tỷ đồng từ ERPA. Dự kiến đến hết năm 2025, tỉnh sẽ giải ngân trên 324 tỷ đồng, đạt 91% tổng nguồn thu. Số tiền này không chỉ giúp duy trì độ che phủ rừng ổn định ở mức 59,01% (năm 2024), mà còn khẳng định vai trò của Nghệ An trong việc thực hiện cam kết quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Nguồn kinh phí ERPA đã được phân bổ rộng khắp: 26 chủ rừng là tổ chức trên địa bàn dự kiến nhận tổng cộng 211 tỷ đồng đến hết năm 2025, qua đó tăng tính chủ động trong quản lý rừng, giảm áp lực lên ngân sách Nhà nước. Hơn 278 cuộc kiểm tra, giám sát đã được thực hiện để đảm bảo việc chi trả công khai, minh bạch; hệ thống phần mềm quản lý tài chính ERPA được đưa vào vận hành, góp phần hiện đại hóa công tác lâm nghiệp.

Lan tỏa lợi ích tới cộng đồng dân cư

Không chỉ góp phần giữ màu xanh rừng, ERPA còn mang lại lợi ích thiết thực cho hàng chục nghìn hộ dân vùng cao. Trên 31 nghìn chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đã được nhận chi trả từ nguồn vốn này, phần lớn là đồng bào có hoàn cảnh khó khăn. Năm 2024, toàn tỉnh có 457 cộng đồng tham gia quản lý rừng, được hỗ trợ gần 64 tỷ đồng cho sinh kế và khoán bảo vệ rừng. Năm 2025, số cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng với các chủ rừng tổ chức là 418, với tổng kinh phí hơn 81 tỷ đồng. Mỗi cộng đồng được nhận hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/năm. Dù con số chưa lớn, song nguồn kinh phí đã giúp bà con triển khai nhiều công trình thiết thực: làm mái tôn nhà văn hóa, xây dựng đường bê tông, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng, công trình nước sạch nông thôn, bếp ăn tập thể... Những dự án này vừa cải thiện điều kiện sống, vừa gắn trách nhiệm cộng đồng với công tác bảo vệ rừng.

Song song với chi trả, tỉnh đã tổ chức hơn 150 lớp tập huấn, gần 100 tin bài, ba phóng sự chuyên đề và nhiều tài liệu truyền thông để nâng cao nhận thức cộng đồng. Nhờ đó, đồng bào dân tộc thiểu số đã nhìn thấy rõ hơn giá trị kinh tế và môi trường của rừng, từ đó thay đổi hành vi, chung tay giữ rừng. Tại hội nghị, nhiều đại biểu cũng thẳng thắn nhìn nhận những tồn tại. Công tác lập danh sách và chi trả cho hàng chục nghìn chủ rừng còn khó khăn do cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ, thường xuyên biến động. Mức hỗ trợ sinh kế 50 triệu đồng/cộng đồng/năm chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế ở vùng sâu, vùng xa. Các biện pháp lâm sinh triển khai còn hạn chế, thủ tục phức tạp, thời gian thực hiện ngắn. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Văn Đệ nhấn mạnh: “Để phát huy hiệu quả, các cấp, ngành, địa phương cần đẩy nhanh tiến độ giải ngân, đảm bảo đúng đối tượng; hoàn thiện dữ liệu chủ rừng; tăng cường chi trả qua tài khoản ngân hàng; đồng thời đa dạng hóa các mô hình sinh kế gắn với chương trình OCOP, du lịch sinh thái, bảo tồn văn hóa, phát triển lâm nghiệp bền vững”. Nghệ An cũng sẽ mở rộng đào tạo, tập huấn kỹ năng quản lý tài chính, giám sát cho cán bộ cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ GIS và ảnh vệ tinh trong giám sát diện tích rừng. Việc triển khai ERPA cần gắn chặt với kế hoạch thích ứng biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, nhất là tại những địa bàn thường xuyên bị lũ lụt, sạt lở.

Từ thực tiễn triển khai, lãnh đạo tỉnh kiến nghị Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho phép kéo dài thời gian thí điểm, sớm xây dựng giai đoạn 2, đồng thời có hướng dẫn cụ thể về sử dụng nguồn kinh phí tồn dư sau năm 2025. Cần điều chỉnh, mở rộng đối tượng và nội dung chi, nâng mức hỗ trợ sinh kế cho phù hợp hơn với thực tế. Đặc biệt, cần cho phép thử nghiệm cơ chế liên kết tài chính ERPA với các mô hình kinh tế lâm nghiệp, OCOP và du lịch sinh thái. “Có thể khẳng định, ERPA đã mở ra một hướng đi mới, tạo thêm nguồn lực quan trọng cho công tác bảo vệ và phát triển rừng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội bền vững, đồng thời khẳng định cam kết của Việt Nam trong nỗ lực toàn cầu ứng phó với biến đổi khí hậu” – ông Nguyễn Văn Đệ nhấn mạnh.

Nguyễn Thuấn, nguồn: <https://vneconomy.vn/nghe-an-tiep-nhan-hon-356-ty-dong-tu-erpa-mo-rong-sinh-ke-cho-nguoi-dan-mien-nui.htm>, ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Triển vọng từ công nghệ tương tác xe - lưới điện

Công nghệ tương tác xe – lưới điện (V2G) mở ra triển vọng lớn, giúp tiết kiệm chi phí, hỗ trợ ổn định lưới điện và thúc đẩy phát triển năng lượng bền vững.



Công nghệ “tương tác giữa xe và lưới điện” (hay còn gọi là V2G) đang được thử nghiệm tại nhiều thành phố ở Trung Quốc, cho phép xe điện có thể truyền ngược trở lại lưới điện khi cần thiết. Điều này không chỉ hứa hẹn mang lại lợi ích cho người dùng, mà còn góp phần định hình lại ranh giới giữa năng lượng và giao thông vận tải. Với những tiến bộ nhanh chóng của công nghệ, xe điện giờ đây đã không chỉ là thiết bị tiêu thụ điện đơn thuần nữa, mà còn có thể góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định lưới điện. Trang Tiêu Tương buổi sáng chỉ ra hai ứng dụng chính của công nghệ tương tác giữa xe với lưới điện (V2G). Trong kịch bản sạc có trật tự, chủ xe có thể tiết kiệm chi phí thông qua việc sạc vào giờ thấp điểm, khi giá điện thấp. Trong kịch bản xả/xả hai chiều, xe điện sẽ xả trở lại mạng lưới vào giờ cao điểm, tạo ra lợi nhuận từ chênh lệch giá điện giữa các khung giờ khác nhau. Người dùng chỉ cần cắm sạc và lên lịch qua ứng dụng trên điện thoại, toàn bộ quá trình sẽ diễn ra tự động và liền mạch.

Ngoài việc mang lại lợi ích cá nhân, công nghệ này còn có thể giảm bớt áp lực lên lưới điện thông qua việc hưởng ứng nhu cầu của các trung tâm điều độ. Khi lưới điện mất cân bằng,

“nhà máy điện ảo” sẽ thông qua mạng lưới thông tin kỹ thuật số để điều tiết phụ tải từ các trạm sạc, xe điện gia đình, hay trung tâm mua sắm, từ đó duy trì sự ổn định của lưới điện. Theo trang CCTV, công nghệ V2G của Trung Quốc đang dần chuyển từ giai đoạn thử nghiệm kỹ thuật sang giai đoạn ứng dụng quy mô lớn, với hơn 30 dự án thí điểm đã được triển khai ở 9 địa phương. Dự kiến, đến năm 2030, sẽ có khoảng 10 triệu xe điện tham gia mới mỗi năm, mang lại khả năng điều tiết lên tới hơn 200 triệu kW, tương đương 10% tải trọng tối đa của toàn bộ lưới điện. Tuy nhiên, quá trình thương mại hóa công nghệ này cũng đứng trước một số rào cản, đặc biệt là lo ngại của người dùng về việc sạc/xả nhiều lần ảnh hưởng đến tuổi thọ của pin và chế độ bảo hành. Trong khi đó, chi phí cao gấp 2 – 3 lần cho trụ sạc V2G cũng gây khó khăn cho việc thu hút đầu tư của các doanh nghiệp vận hành trạm sạc. Ước tính, lượng điện dùng để sạc xe năng lượng mới tại Trung Quốc hiện nay tương đương với sản lượng cả năm của đập thủy điện Tam Hiệp. Do đó, dù còn nhiều trở ngại trên con đường phổ cập, song tiềm năng của công nghệ tương tác giữa xe và lưới điện là rất lớn và hứa hẹn sẽ đóng vai trò quan trọng cho việc phát triển hệ thống năng lượng bền vững của các đô thị trong tương lai.

Vật liệu mới mà nhóm phát triển vừa có tính đàn hồi giống cao su, vừa giữ được hiệu suất chuyển đổi nhiệt điện cao. Cụ thể, vật liệu có thể giãn tới khoảng 150% rồi hồi lại hình dạng ban đầu, đồng thời đạt hệ số hiệu suất nhiệt điện (ZT) xấp xỉ 0,49 ở nhiệt độ phòng – mức tương đương với nhiều vật liệu nhiệt điện vô cơ linh hoạt hiện nay. Để đạt được điều này, họ đã kết hợp ba kỹ thuật: tách pha nano để tạo mạng dẫn điện ổn định trong nền đàn hồi, liên kết chéo kích hoạt nhiệt để giúp vật liệu bền khi kéo giãn, và pha tạp có định hướng nhằm duy trì khả năng dẫn điện cao. Từ vật liệu này, nhóm nghiên cứu đã thử nghiệm chế tạo mô-đun phát điện nhiệt điện mềm có thể áp sát lên bề mặt da, vẫn hoạt động ổn định khi bị uốn cong hoặc kéo giãn. Điều này mở ra triển vọng lớn cho các thiết bị điện tử đeo trên người, vốn cần nguồn năng lượng nhỏ gọn, an toàn, bền bỉ và có thể “tự cấp điện” từ sự chênh lệch nhiệt độ giữa cơ thể và môi trường. Nghiên cứu này đánh dấu một bước tiến quan trọng trong lĩnh vực năng lượng cho điện tử linh hoạt và thiết bị đeo: thay vì chỉ tập trung nâng hiệu suất, các nhà khoa học đã thành công trong việc kết hợp hiệu suất và độ đàn hồi – hai yếu tố vốn luôn mâu thuẫn với nhau – trong cùng một vật liệu. Đây là tiền đề để phát triển những thiết bị đeo thế hệ mới, vừa thoải mái, vừa có khả năng hoạt động độc lập về năng lượng.

Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nga Elvira Nabiullina khẳng định, kinh tế Nga chưa hề rơi vào suy thoái như nhiều đồn đoán.



*Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nga Elvira Nabiullina.
Ảnh: TASS*

Phát biểu tại Diễn đàn Tài chính Mátxcơva ngày 18/9, Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nga Elvira Nabiullina giải thích, cần phân biệt rõ giữa “suy thoái” và “giảm tốc”. Bà cho rằng đúng là có sự giảm tốc nhưng không có suy thoái. Ngay cả khái niệm suy thoái kỹ thuật - tức GDP giảm hai quý liên tiếp - thì Nga cũng chưa trải qua. Theo bà Nabiullina, suy thoái không thể chỉ nhìn vào một chỉ số như GDP. Thông thường, suy thoái sẽ đi kèm hàng loạt yếu tố như thu nhập thực tế giảm, thất nghiệp cao, sức cầu hạ nhiệt kéo theo lạm phát thấp. Ở Nga, lạm phát đúng là đã giảm nhưng vẫn trên mục tiêu. Do đó, chưa có dấu hiệu nào cho thấy kinh tế đang suy thoái.

Trong khi đó, Thủ tướng Nga Mikhail Mishustin cho biết, Chính phủ đang đẩy mạnh các biện pháp củng cố niềm tin vào thị trường chứng khoán nội địa, hướng đến mục tiêu thu hút 1.000 tỉ rúp (tương đương 12 tỉ USD) vốn ngoại trên sàn giao dịch vào năm 2030. Thủ tướng Mishustin tuyên bố thị trường Nga phải mở cửa cho dòng vốn quốc tế. Đến năm 2030, kế hoạch là thu hút 1.000 tỉ rúp đầu tư từ nước ngoài. Theo Thủ tướng Mishustin, một nhiệm vụ then chốt trong những năm tới là tăng vốn hóa thị trường chứng khoán lên mức tương đương 2/3 GDP. Chính phủ cũng khuyến khích nhiều doanh nghiệp lớn, kể cả doanh nghiệp nhà nước, niêm yết trên sàn để tăng tính hấp dẫn.

Nga đồng thời đẩy mạnh hợp tác tài chính với các quốc gia “thân thiện”, đặc biệt trong khuôn khổ Liên minh Kinh tế Á – Âu (EAEU), với mục tiêu xây dựng một thị trường tài chính chung. Nga cũng đã ký thỏa thuận cho phép tiếp cận xuyên biên giới đối với các loại chứng khoán trong khối. Những phát biểu này cho thấy, bất chấp sức ép từ bên ngoài, Nga vẫn muốn khẳng định thông điệp kép: Kinh tế Nga chưa rơi vào suy thoái và vẫn tiếp tục hút vốn ngoại để củng cố vị thế tài chính dài hạn.

Ngọc Vân, nguồn: <https://laodong.vn/the-gioi/kinh-te-nga-khong-suy-thoai-van-hut-them-hang-chuc-ti-usd-von-ngoai-1576768.ldo>, ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)

Lạm phát “phủ bóng” kinh tế Hoa Kỳ

Thị trường Hoa Kỳ bước vào giai đoạn khó lường khi lãi suất giảm, nhưng lạm phát tăng tốc, đe dọa nhu cầu mua sắm trong mùa cao điểm cuối năm.



Ảnh minh họa. Ảnh: Getty Images

Báo chí Hoa Kỳ tuần vừa qua đã đồng loạt đưa tin về những chuyển động kinh tế lớn – lần đầu

tiền trong năm nay, Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (Fed) đã hạ lãi suất. Nhưng ngay sau đó, lạm phát lại tăng tốc, đẩy chi phí sinh hoạt lên cao. Những yếu tố này đang khiến tâm lý người tiêu dùng Hoa Kỳ thêm bất an. Báo chí Hoa Kỳ nhận định, động thái hạ lãi suất của Fed được coi là “cú xoay trục” nhằm giảm bớt sức ép chi phí vay mượn, từ lãi suất thế chấp đến tín dụng tiêu dùng, trong bối cảnh thị trường lao động suy yếu. Theo Reuters, lạm phát tại Mỹ tháng 8 đã tăng mạnh nhất trong 7 tháng, vượt dự báo. Mức tăng nhanh hơn dự báo, với giá thực phẩm, nhà ở và nhiên liệu đều leo thang. Các mức thuế quan nhập khẩu mạnh tay gần đây cũng góp phần đẩy chi phí sinh hoạt của người dân lên cao. MarketWatch cho biết, chỉ số niềm tin tiêu dùng tháng 9 đã rơi xuống mức thấp nhất trong 4 tháng. Đặc biệt, các hộ gia đình có thu nhập trung bình và thấp bày tỏ lo ngại về việc làm suy giảm và giá cả sinh hoạt leo thang, phản ánh rủi ro kinh tế đang phủ bóng lên tâm lý đời sống xã hội.

Mặc dù phải đối mặt áp lực từ chi phí leo thang, người tiêu dùng Hoa Kỳ vẫn giữ được sức mua ở một số lĩnh vực, phản ánh một bức tranh kinh tế với nhiều gam màu đối lập. Dữ liệu từ Bộ Thương mại được Bloomberg phân tích cho thấy, bất chấp thuế quan và tâm lý dè dặt, doanh số bán lẻ tháng 8 vẫn tăng 0,6%, vượt dự báo. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo mức tăng này chủ yếu do giá hàng hóa giá cao, chứ không phải nhu cầu thực sự mạnh mẽ của người dân. Ở góc nhìn dài hạn, một bài khác của Reuters trích dự báo của Salesforce cho rằng, doanh số trực tuyến mùa lễ cuối năm chỉ tăng hơn 2% so với cùng kỳ, thấp hơn nhiều so với mức tăng 4% của năm ngoái. Điều này cho thấy người dân sẽ chọn mua ít hơn, sẵn khuyến mãi nhiều hơn và ưu tiên các mặt hàng thiết yếu. Đây là dấu hiệu rõ ràng cho thấy xu hướng thắt chặt chi tiêu trong bối cảnh kinh tế còn nhiều bất ổn. Bức tranh kinh tế Hoa Kỳ hiện nay là sự giằng co giữa một bên là chính sách tiền tệ bắt đầu nới lỏng và một bên là lạm phát và tâm lý tiêu dùng bất ổn. Những yếu tố này sẽ tác động trực tiếp đến hành vi chi tiêu trong mùa mua sắm cuối năm, giai đoạn được coi là “thước đo sức khỏe” của nền kinh tế.

Thái Thanh – Công Tùng, nguồn: <https://vtv.vn/lam-phat-phu-bong-kinh-te-my-100250919092153545.htm> ngày 19/9/2025 (TN trích dẫn)